

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BT
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 15/08/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BT, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Minh

2. Ông Lương Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 08 năm 2024, tại trụ Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 07 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 08 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vi Hoàng D (Có mặt); **Tên gọi khác:** Không có; **Sinh ngày:** 24/10/2001; tại xã ĐL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn DT, xã ĐL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vi Hoàng T và bà Phạm Thị H; Vợ, con: Chưa có; Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giam giữ từ ngày 17/4/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện BT đến nay.

2. Họ và tên: Hà Văn A (Có mặt); **Tên gọi khác:** Không có; **Sinh ngày:** 11/8/2004; tại xã Điền T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Thôn CL, xã Điền T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn H và bà Lê Thị T; Vợ, con:

Chưa có; Gia đình bị cáo có ba chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 17/04/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện BT đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/4/2024 Vi Hoàng D cất dấu trong người 08 viên Hồng phiến (mua của một người không quen biết trước đó ở Từ Sơn – Bắc Ninh) đến nhà Hà VănA ở thôn Cun Láo, xã Diên Trung, huyện BT rủ bị cáoA sử dụng ma túy. Bị cáoA đồng ý.

Bị cáoA ra sân lấy chai nhựa dạng chai nước ngọt sting, 01 ống thủy tinh, 01 mảnh giấy bạc ở bàn uống nước và 01 bật lửa gas màu vàng mang vào phòng ngủ.A cắm ống thủy tinh vào thân chai nhựa làm dụng cụ sử dụng ma túy. D lấy gói ma túy đặt xuống giường ngủ củaA và lấy 01 viên hồng phiến bỏ vào giấy bạc, dùng bật lửa ga đốt sử dụng xong đặt bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống giường củaA.A lấy 01 viên hồng phiến của D bỏ vào giấy bạc đốt và sử dụng. 06 viên còn lại các bị cáoA và D cùng nhau sử dụng hết.

Ngày 15/4/2024 các bị cáo đến cơ quan điều tra Công an huyện BT đầu thú và giao nộp bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số:1614/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, đã kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine bám dính bên trong ống thủy tinh màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định. Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine bên trong chất màu đen bám dính trên mảnh giấy bạc (dạng giấy nướng thực phẩm) của phong bì niêm phong gửi giám định.”*.

Tại Bản kết luận giám định số:1613/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, đã kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Hà VănA và Vi Hoàng D”*.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS-BT ngày 18 tháng 07 năm 2024 đã truy tố các bị cáo Vi Hoàng D và Hà VănA tội “Tổ chức sử dụng chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của BLHS.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai báo như cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Vi Hoàng D khai đã nghiện ma túy từ năm 2023 cứ khoảng 02 tuần lại dùng một lần. Thu nhập của bị cáo mỗi tháng đi phụ hồ được khoảng 15 công bằng 2.250.000đ/tháng.

Số tiền sử dụng ma túy trong tháng hết khoảng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Bị cáo mua ma túy của người không quen biết 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) được 08 viên hồng phiến mang về nhà bị cáoA rủ bị cáoA tổ chức sử dụng. Sau khi chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy xong bị cáo D tự sử dụng một lần một viên,A tự sử dụng một lần một viên còn lại 06 viên. Bị cáoA ba lần châm cho bị cáo D sử dụng mỗi lần một viên và D ba lần châm cho bị cáoA sử dụng mỗi lần một viên. Các bị cáo cùng tổ chức cho nhau sử dụng hết 08 viên hồng phiến.

Bị cáoA khai đã nghiện ma túy từ đầu năm 2023. Hiện nay không có công ăn việc làm, bố mẹ đi làm xa hàng tháng bố mẹ gửi tiền ăn thì bị cáo dành ra khoảng 1.500.000đ để sử dụng ma túy. Loại ma túy bị cáo thường dùng là hút hồng phiến. Quá trình tổ chức sử dụng ma túy như bị cáo D đã khai.

Khi bị Công an xã gọi lên làm việc thì bị cáo đã khai về việc tổ chức sử dụng ma túy và các bị cáo mang theo dụng cụ sử dụng ma túy đến cơ quan điều tra Công an huyện BT giao nộp và đầu thú.

Các bị cáo đều mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 255 của BLHS tuyên bố các bị cáo Vi Hoàng D và Hà VănA phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của BLHS.

Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 17 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Vi Hoàng D từ 30 tháng tù đến 34 tháng tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà VănA từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày giam giữ.Về vật chứng căn cứ Điều 47 của BLHS; Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy sau khi giám định.

Về án phí: Đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Hà VănA vì thuộc hộ cận nghèo. Buộc bị cáo Vi Hoàng D chịu án phí hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về Tội danh*: Khoảng 21 giờ ngày 15/4/2024 Vi Hoàng D cất dấu trong người 08 viên Hồng phiến đến nhà Hà VănA rủ bị cáoA tổ chức sử dụng. Bị cáoA chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và hai bị cáo cùng nhau sử dụng hết số ma túy của D mang đến. Đủ cơ sở kết luận bị cáo Vi Hoàng D và Hà VănA phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện BT đã truy tố các bị cáo theo cáo trạng số: 43/CT-VKS-BT ngày 18 tháng 07 năm 2024 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Tính chất vụ án*: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như “trộm cắp”; “lừa đảo”; “cố ý gây thương tích”; thậm chí “giết người” cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít. Do đó cần phải được xử lý nghiêm.

[4] *Vai trò của các bị cáo trong vụ án được phân hóa như sau*: Vụ án có đồng phạm (hai bị cáo) nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cố ý cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo D chuẩn bị ma túy. Bị cáoA tiếp nhận hành vi và cố ý chuẩn bị dụng cụ và tổ chức cho nhau sử dụng ma túy. Các bị cáo châm thuốc cho nhau sử dụng. Nhưng bị cáo D là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên xếp vai trò đầu vụ và hình phạt cần nghiêm khắc hơn so với bị cáoA.

[5] *Về hình phạt*: Các bị cáo đều trình bày tại phiên tòa là đã nghiện ma túy từ năm 2023. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo thành người tốt và đảm bảo tính phòng ngừa tội phạm chung.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí: HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Hà VănA vì thuộc hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Vi Hoàng D chịu án phí hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Và điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ : Khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 17 của BLHS

2. Tuyên bố: Bị cáo Vi Hoàng D và bị cáo Hà VănA phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Hoàng D 34(Ba mươi tư) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày giam, giữ 17/4/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hà VănA 30 (Ba mươi) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày giam, giữ 17/4/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Mặt trước phong bì có ghi Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: Hà VănA, mặt sau trên các mép dán kín có các chữ ký, ghi rõ họ tên: Lại Thị Thanh Loan, Lê Huy Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong có chứa toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì và 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng dạng chai nước ngọt sting, trên thân chai có cắm 01 (một) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) mảnh giấy bạc dạng giấy nướng thực phẩm.

01 (một) bật lửa ga màu vàng đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BT theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 47/20024/BB ngày 19 tháng 07 năm 2024.

3. Về án phí: Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vi Hoàng D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Hà Văn A.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an H. BT;
- VKSND H. BT;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BT;
- Chi cục THA H. BT;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Minh

Lương Thanh Hải

Trần Thị Quyên

Nơi nhận:

- Công an H. BT;
- VKSND H. BT;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BT;
- Chi cục THA H. BT;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Dũng Trương Cao Quý

Trần Thị Quyên